

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 11/03/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Dương và ông Doãn Thế Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11/03/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2024/HSST ngày 31/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 26/02/2024, đối với bị cáo:

* **Trần Ngọc H**, sinh năm 1995 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; hộ khẩu thường trú: thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12 (tại phiên tòa bị cáo khai trình độ học vấn 10/12); con ông Trần Ngọc H (đã chết), con bà Lưu Thị T sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án: - Bản án số 34/2019/HS-ST, ngày 25/5/2019, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt Trần Ngọc H 01 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 22/02/2020.

- Bản án số 79/2021/HS-ST ngày 11/8/2021, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt Trần Ngọc H 01 năm về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/5/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên, theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: ông Đoàn Văn D, sinh năm 1974. Trú tại: xóm 7, thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 22/12/2023, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên phối hợp với Công an xã P, thành phố H, tỉnh Hưng

Yên phát hiện tại khu vực đường bê tông xóm 8, thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên đối tượng Trần Ngọc H sinh năm 1995, trú tại: thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu H về trụ sở Công an xã P để làm việc, qua kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H đang mặc có 02 gói giấy bạc, bên trong gói đều có giấy kẻ ngang màu trắng, bên trong đều chứa các chất dạng cục và bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M1). H khai bên trong 02 gói giấy bạc nêu trên là ma túy loại Heroine, H mua về để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Ngọc H.

Tại bản Kết luận giám định số 102/KL-KTHS(MT) ngày 25/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột màu trắng niêm phong ghi ký hiệu M1 là ma túy loại heroine (Heroin), có khối lượng 0,471 gam; Hoàn lại 0,457 gam Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1, các mảnh giấy bạc và giấy trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Mẫu hoàn lại được niêm phong trong một niêm phong số 102/KL-KTHS(MT) giao cho phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy – Công an tỉnh Hưng Yên quản lý.

Quá trình điều tra Trần Ngọc H khai nhận: bản thân là người nghiện ma túy loại Heroine, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/12/2023, H đi xe ôm từ nhà đến khu vực đường bê tông xóm 8, thôn P, xã P, thành phố H mua 02 gói ma túy của người đàn ông (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) với giá 400.000 đồng. Sau đó, H cất giấu 02 gói ma túy vừa mua vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ bắt xe ôm để về nhà thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Trần Ngọc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì số 102/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên hoàn mẫu vật sau giám định được quản lý tại kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên.

Cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 30/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Ngọc H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H tù 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng và án phí, Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Lời khai của người làm chứng; Biên bản giữ người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định số 102/KL- KTHS(MT) ngày 25/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/12/2023, tại khu vực đường bê tông xóm 8, thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Trần Ngọc H đang có hành vi tàng trữ 0,471g (không phải bốn bảy một gam) là ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Trần Ngọc H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người đã có tiền án, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới do lỗi cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “*tái phạm nguy hiểm*”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về tội cố ý chưa được xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh, xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội

phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đặc điểm nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội khác.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các mảnh giấy bạc và giấy trắng gói ma túy thu giữ của bị cáo. Đây là những vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 3; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tội danh và hình phạt:

- Căn cứ: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

[3]. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì hoàn mẫu vật sau giám định số 102/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, có hai chữ ký và ba con dấu tròn bên trong chứa 0,457 gam ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1, các mảnh giấy bạc và giấy trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- (Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên).

[4]. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tuấn

